ĐỀ SỐ 12

A. Kiểm tra đọc: (10 điểm)

I. Đọc thành tiếng: (6 điểm)

Bài đọc: ***Cây xoài của ông em*** (SGK Tiếng Việt 2, tập 1, trang 92).

- Đọc toàn bài.
- Trả lời câu hỏi: *Cậu bé đi chợ mua gì?*

II. Đọc hiểu: (4 điểm)

Bài đọc: ***Cây xoài của ông em*** (SGK Tiếng Việt 2, tập 1, trang 89).

- Làm bài tập: *Chọn câu trả lời đúng:*

1. Cây xoài có những hình ảnh nào đẹp?

a. Hoa nở trắng cành.

b. Quả sai lúc lỉu.

c. Từng chùm quả to đu đưa theo gió.

d. Tất cả các ý trên.

2. Quả xoài có mùi thơm như thế nào?

a. Thơm nồng.

b. Thơm dịu dàng.

c. Thơm đậm.

d. Thơm phức.

3. Mẹ chọn những quả xoài ngon nhất bày lên bàn thờ ông để thể hiện điều gì?

a. Sự thương nhớ ông.

b. Sự biết ơn ông.

c. Sự hiếu thảo của mẹ đối với ông.

hoc360.net

d. Tất cả các ý trên.

4. Tại sao bạn nhỏ lại cho rằng quả xoài cát nhà mình là món quà ngon nhất.

a. Bạn rất thích xoài.

b. Xoài có mùi thơm dịu dàng.

c. Xoài có vị ngọt đậm.

d. Xoài cát vốn đã thơm ngon, bạn nhỏ lại thường ăn từ nhỏ và gắn bó với những kỉ niệm về người ông đã mất.

B. Kiểm tra viết: (10 điểm)

I. Chính tả (Nghe – viết): (5 điểm)

Bài viết: ***Bà cháu*** (SGK Tiếng Việt 2, tập 1, trang 76)

(Từ *"Hai an hem cùng nói .... đến ôm hai đứa cháu hiếu thảo vào lòng"*).

II. Tập làm văn: (5 điểm) *Viết đoạn văn từ 3 đến 5 câu kể về một cụ già mà em rất kính yêu.*

ĐỀ SỐ 13

A. Kiểm tra đọc: (10 điểm)

I. Đọc thành tiếng: (6 điểm)

Bài đọc: ***Mẹ*** (SGK Tiếng Việt 2, tập 1, trang 101).

- Đọc cả bài.
- Trả lời câu hỏi: *Mẹ đã làm gì để con ngủ ngon giấc?*

II. Đọc hiểu: (4 điểm)

Bài đọc: ***Sự tích cây vú sữa***

(SGK Tiếng Việt 2, tập 1, trang 96).

- Làm bài tập: *Chọn câu trả lời đúng:*

1. Vì sao cậu bé bỏ nhà ra đi?

a. Cậu bé thích sống xa nhà.

b. Cậu bé ham chơi, bị mé mắng.

c. Thích đi chơi xa để mở rộng tầm hiểu biết.

d. Thích mạo hiểm.

2. Trở về nhà không thấy mẹ, cậu bé làm gì?

a. Ngủ một giấc ngon lành.

b. Tự xuống bếp làm đồ ăn.

c. Đi dạo trong vườn để thưởng thức hoa thơm.

d. Gọi mẹ khản cả tiếng rồi ôm một cây xanh trong vườn mà khóc.

3. Những nét nào của cây gợi lên hình ảnh của mẹ?

a. Cây xanh run rẩy, lá đỏ hoe một mặt như mắt mẹ khóc chờ con.

b. Cây xòa cành ôm cậu như tay mẹ âu yếm vỗ về.

c. Dòng sữa trắng trào ra, ngọt thơm như dòng sữa mẹ.

d. Tất cả các ý trên.

4. Câu chuyện khuyên em điều gì?

a. Không nên đi chơi.

b. Luôn ở bên mẹ.

c. Phải vâng lời bố mẹ, không làm bố mẹ buồn phiền.

d. Các ý trên đều đúng.

B. Kiểm tra viết: (10 điểm)

I. Chính tả (Nghe – viết): (5 điểm)

Bài viết: ***Điện thoại***

(Từ *"Mấy tuần nay ... đến đón bố trở về"*)

(SGK Tiếng Việt 2, tập 1, trang 99)

(Từ *"Hai an hem cùng nói .... đến ôm hai đứa cháu hiếu thảo vào lòng"*).

II. Tập làm văn: (5 điểm) *Viết đoạn văn từ 3 đến 5 câu kể về gia đình em.*

hoc360.net

ĐỀ SỐ 14

A. Kiểm tra đọc: (10 điểm)

I. Đọc thành tiếng: (6 điểm)

Bài đọc: ***Há miệng chờ sung*** (SGK Tiếng Việt 2, tập 1, trang 109).

- Đọc từ đầu … đến *rơi chệch ra ngoài.*
- Trả lời câu hỏi: *Anh chàng lười nằm dưới gốc cây sung để làm gì?*

II. Đọc hiểu: (4 điểm)

Bài đọc: ***Bông hoa Niềm Vui***

(SGK Tiếng Việt 2, tập 1, trang 104).

- Làm bài tập: *Chọn câu trả lời đúng:*

1. Mới sớm tinh mơ, Chi đã vào vườn hoa để làm gì?

a. Tìm bông cúc trắng.

b. Tìm bông hoa dạ lan hương.

c. Tìm bông cúc màu xanh, được cả lớp gọi là hoa Niềm Vui.

d. Tất cả các ý trên.

2. Vì sao Chi không dám tự ý hái bông hoa Niềm Vui?

a. Bông hoa rất đẹp.

b. Bông hoa rất quý.

c. Vườn hoa được mọi người vun trồng để làm tăng vẻ đẹp của trường.

d. Chi sợ cô giáo phê bình.

3. Theo em, bạn Chi có những đức tính gì đáng quý?

a. Hiếu thảo với bố mẹ.

b. Biết bảo vệ vườn hoa chung.

c. Lễ phép và thật thà với cô giáo.

d. Tất cả các ý trên.

4. Trong bài Bông hoa Niềm Vui, những từ nào chỉ người?

a. Bông hoa.

b. Chi, bố mẹ, cô giáo, mọi người.

c. Niềm Vui.

d. Nhân hậu.

B. Kiểm tra viết: (10 điểm)

I. Chính tả (Nghe – viết): (5 điểm)

Bài viết: ***Quà của bố***

(Từ *Bố đi câu về ... đến thơm lừng*)

(SGK Tiếng Việt 2, tập 1, trang 106)

(Từ *"Hai an hem cùng nói .... đến ôm hai đứa cháu hiếu thảo vào lòng"*).

II. Tập làm văn: (5 điểm) *Viết đoạn văn từ 3 đến 5 câu kể về anh (chị) ruột của em.*

hoc360.net

ĐỀ SỐ 15

A. Kiểm tra đọc: (10 điểm)

I. Đọc thành tiếng: (6 điểm)

Bài đọc: ***Tiếng võng kêu***

(SGK Tiếng Việt 2, tập 1, trang 117).

- Đọc hai khổ thơ đầu.
- Trả lời câu hỏi: *Những từ ngữ nào tả em bé đang ngủ rất đáng yêu?*

II. Đọc hiểu: (4 điểm)

Bài đọc: ***Hai anh em***

(SGK Tiếng Việt 2, tập 1, trang 119).

- Làm bài tập: *Chọn câu trả lời đúng:*

1. Người em đã quan tâm đến người anh như thế nào?

a. Chia lúa công bằng cho người anh.

b. Lấy lúa của mình bỏ thêm vào phần của người anh.

c. Không giành lấy phần lúa nhiều hơn.

d. Chọn phần lúa ít hơn.

2. Người anh đã quan tâm đến người em như thế nào?

a. Chia phần lúa cho người em nhiều hơn.

b. Gánh vác hết công việc cho người em.

c. Lấy lúa của mình bỏ thêm vào phần của người em.

d. Tất cả các ý trên.

3. Hai an hem có điểm gì giống nhau?

a. Không ích kỉ, biết nghĩ đến tình anh em ruột thịt.

b. Biết đùm bọc, giúp đỡ lẫn nhau.

c. Biết trân trọng tình cảm an hem.

d. Tất cả các ý trên.

4. Câu chuyện khuyên chúng ta đều gì?

a. Anh em trong gia đình phải nhường nhịn lẫn nhau.

b. Anh em trong gia đình phải yêu thương đùm bọc nhau.

c. Anh em trong gia đình phải quan tâm chăm sóc lẫn nhau.

d. Các ý trên đều đúng.

B. Kiểm tra viết: (10 điểm)

I. Chính tả (Nghe – viết): (5 điểm)

Bài viết: ***Bé Hoa***

(Đoạn viết: *Bây giờ ... đến ru em ngủ).*

II. Tập làm văn: (5 điểm)

Viết đoạn văn từ 3 đến 7 câu kể về một người thân của em.

hoc360.net

ĐỀ SỐ 16

A. Kiểm tra đọc: (10 điểm)

I. Đọc thành tiếng: (6 điểm)

Bài đọc: ***Hai anh em*** (SGK Tiếng Việt 2, tập 1, trang 121).

- Đọc đoạn 1 và 2.
- Trả lời câu hỏi: *Người em nghĩ gì và đã làm gì?*

II. Đọc hiểu: (4 điểm)

Bài đọc: ***Bé Hoa*** (SGK Tiếng Việt 2, tập 1, trang 119).

- Làm bài tập: *Chọn câu trả lời đúng:*

1. Gia đình Hoa gồm có những ai?

a. Bố, mẹ.

b. Bố, mẹ và Hoa.

c. Bố, mẹ, Hoa và em Nụ.

d. Mẹ, Hoa và em Nụ.

2. Bé Hoa làm gì giúp mẹ?

a. Đi chợ.

b. Nấu ăn.

c. Giặt quần áo.

d. Trông em.

3. Em nụ đáng yêu như thế nào?

a. Môi đỏ hồng.

b. Mắt thường mở to, tròn xoe và đen láy.

c. Thích nhìn Hoa.

d. Tất cả các ý trên.

4. Hoa mong muốn bố dạy cho Hoa điều gì?

a. Dạy vẽ.

b. Dạy làm đồ chơi.